

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA ĐÀN  
TỈNH NGHỆ AN

Số: 191/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghĩa Đàn, ngày 07 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 201/2022/TLST/HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2022 giữa:

**Nguyên Đơn: chị Trương Thị Q - sinh năm 1996.**

Nơi ĐKKHKT: xóm 3 – xã NY – huyện ND - NA.

**Và bị đơn: anh Phan Văn T- sinh năm 1993.**

Nơi ĐKKHKT: xóm 3 – xã NY– huyện ND – NA

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY**

-----

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

-----

**1 - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị Q và anh Phan Văn T.**

**2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**\*Về quan hệ con chung:** chị Trương Thị Q và anh Phan Văn T có 01 con chung là cháu Phan Văn H – sinh ngày 15 tháng 8 năm 2018. Nay ly hôn thì anh, chị thống nhất thỏa thuận giao cho chị Trương Thị Q được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phan Văn H – sinh ngày 15 tháng 8 năm 2018, cho đến khi cháu thành niên.

Anh Phan Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trương Thị Q mỗi tháng 2.000.000đ ( hai triệu đồng), kể từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và điều 468 của bộ luật dân sự.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Phan Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai đ- ợc cản trở. Khi có căn cứ theo quy định của pháp luật thì có thể thay đổi ng- ời trực tiếp nuôi con và mức cấp d- ỡng nuôi con.

\* Về quan hệ tài sản: chị Trương Thị Q và anh Phan Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

\*Về án phí: chị Trương Thị Q thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền trên được khấu trừ hết trong số tiền 300.000 đồng ( ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Q đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005851, ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

**Nơi nhân:**

- Các đ- ơng sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- UBND xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn.( Nơi thực hiện ĐKKH).
- TAND tỉnh Nghệ An.
- L- u HS.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN**  
**Thẩm phán**

**Lê Viết Hà**